

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
.....

Bản án số: 62/2021/HSST

Ngày: 31 / 3 / 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Anh Tuấn
2/ Bà Hà Thị Lan

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận C.

Đại diện VKSND quận C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN X - Sinh năm: 1995. Giới tính: nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Đ, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Hiện sống lang thang, không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Con ông: Nguyễn Văn N; con bà: Trương Thị T; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án đã xóa. Ngày 28/4/2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù treo, thời hạn thử thách 30 tháng về tội trộm cắp tài sản. Danh chỉ bản số 122 ngày 08/01/2021 của Công an quận C; Bắt quả tang ngày 30/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Anh Lê Văn C, sinh năm: 1974; Địa chỉ tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

2/ Anh Bùi Đình T, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

3/ Anh Lê Văn S, sinh năm: 1991. Đại chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Văn X nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, X đi bộ đến khu vực cuối ngõ 37 đường T, phường D, quận C, Hà Nội thì thấy có 01 lán tạm xây dựng vẫn đang mở cửa ra vào. X đi vào trong lán, nhìn thấy từ khu vực bếp lên có khoảng 10 người đang nằm ngủ. X thấy ở đầu giường có 01 điện thoại hiệu Oppo A5S màu xanh đen của anh Lê Văn C và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO A7 màu đen của anh Bùi Đình T đang sạc pin. X tiến lại gần, lấy 02 chiếc điện thoại trên cho vào trong túi đeo chéo của X rồi đi ra bên ngoài lán. X giấu chiếc túi bên trong có 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào bụi cây cách vị trí lán khoảng 10 mét. Sau đó, X quay vào trong lán để tiếp tục tìm tài sản. X đi đến cuối lán, lấy dưới gối 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG S10E màu đen của anh Lê Văn S. Sau đó, X cầm chiếc điện thoại trên ở tay trái định đi ra ngoài lán thì bị anh Lê Công D phát hiện, hô hoán. Sau đó, anh S, anh C và anh T cùng hỗ trợ anh D bắt giữ X rồi trình báo Công an D, thành phố Hà Nội đến đưa X về trụ sở làm việc.

Cơ quan Công an đã tạm giữ của X: 01 chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG S10E, X cầm trên tay khi bị bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn dẫn giải, thu giữ của X: 01 túi đeo chéo màu đen bên trong có 01 điện thoại hiệu Oppo A5S màu xanh đen và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO A7 màu đen, X cất giấu ở bụi cây cách vị trí X trộm cắp khoảng 10 mét.

Theo Kết luận định giá tài sản số 545/TCKH-BBĐGHĐ ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng hình sự quận C:

- 01 điện thoại Oppo A5S màu xanh đen trị giá: 2.150.000 đồng;
- 01 điện thoại Oppo A7 màu đen trị giá: 2.100.000 đồng.
- 01 chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG S10E trị giá: 7.300.000 đồng;
- 01 sim điện thoại Viettel số 0387.590.706, 01 sim điện thoại Vinaphone số 0911.557.305 và 01 sim điện thoại Mobiphone số 0904.639.152 đều không đủ căn cứ định giá.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại những tài sản trên cho các bị hại. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại đều không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 túi đeo chéo thu giữ của X, qua điều tra xác định chiếc túi trên là của X sử dụng để trộm cắp tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSCG ngày 15/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của Nguyễn Văn X tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, tại lán thợ xây dựng ngõ 37 đường T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn X đã có hành vi lấy cắp 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A5S màu xanh đen trị giá: 2.150.000 đồng của anh Lê Văn C, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A7 màu đen trị giá: 2.100.000 đồng của anh Bùi Đình T và 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG S10E trị giá: 7.300.000 đồng của anh Lê Văn S thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án cùng về tội trộm cắp, tuy tiền án đã được xóa nhưng thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Với mức độ nguy hiểm của hành vi, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tang vật của vụ án là 03 chiếc điện thoại đã được trả lại cho các bị hại. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại đều không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Tòa án không xem xét.

Đối với chiếc túi đeo chéo thu giữ của bị cáo, qua điều tra xác định chiếc túi trên là của X sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp được nên cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội trộm cắp tài sản.

***Áp dụng:** Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: NGUYỄN VĂN X 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

*** Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu đen thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C theo biên bản giao nhận vật chứng số 110 GN/THA-CA ngày 15/3/2020.

*** Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác
- VKSND quận C + HN
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận C + HN
- Chi cục THADS C.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận

Nguyễn Thị Hồng Vân